

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
THỪA THIÊN HUẾ**

Đề chính thức

**KIỂM TRA HỌC KỲ I - LỚP 9
NĂM HỌC : 2015 - 2016**

**Môn : NGỮ VĂN
Thời gian làm bài : 90 phút**

Câu 1. (2,0 điểm)

1.1. Thế nào là từ nhiều nghĩa? (0,5 điểm)

1.2. Phân tích nghĩa của từ *mũi* được dùng trong hai ngữ liệu sau, trên cơ sở đó xác định từ nào dùng với nghĩa gốc, từ nào dùng với nghĩa chuyển? (1,5 điểm)

a. *Chỉ nhớ khói hun nhèm mắt cháu*

Nghĩ lại đến giờ sống mũi còn cay!

(*Bếp lửa* – Bằng Việt)

b. *Tổ quốc tôi như một con tàu*

Đêm ngày tôi nhớ mũi Cà Mau.

(*Mũi Cà Mau* – Xuân Diệu)

Câu 2. (3,0 điểm)

2.1. Làm thế nào để văn bản thuyết minh thêm hấp dẫn, sinh động? (0,5 điểm)

2.2. Hãy vận dụng để viết đoạn văn (dài không quá nửa trang giấy thi) thuyết minh về *một loài hoa em yêu thích*. (2,5 điểm)

Câu 3. (5,0 điểm)

3.1. Chép lại theo trí nhớ 8 dòng thơ cuối văn bản *Kiều ở lầu Ngưng Bích* (*Truyện Kiều* – Nguyễn Du). (1,0 điểm)

3.2. Viết bài văn trình bày cảm nhận của em về đoạn thơ vừa chép. (4,0 điểm)

----- **Hết** -----

- Học sinh không được sử dụng tài liệu.
- Giám thị không giải thích gì thêm.

HƯỚNG DẪN CHẤM

A. Hướng dẫn chung

- Giáo viên cần nắm vững yêu cầu của *Hướng dẫn chấm* để đánh giá tổng quát bài làm của học sinh, tránh cách chấm đếm ý cho điểm.
- Do đặc trưng của bộ môn, giáo viên cần linh hoạt trong việc vận dụng đáp án và thang điểm; chú ý khuyến khích các bài làm có cảm xúc và sáng tạo.
- Tổ trưởng chịu trách nhiệm tổ chức cho giáo viên dạy lớp 9 thảo luận và thống nhất *Hướng dẫn chấm*.

B. Đáp án và thang điểm

Đáp án	Điểm
<p>Câu 1. (2,0 điểm)</p> <p>1.1. Thế nào là từ nhiều nghĩa?</p> <p>1.2. Xác định nghĩa của từ <i>mũi</i> trong các ngữ liệu, trên cơ sở đó xác định từ nào dùng với nghĩa gốc, từ nào dùng với nghĩa chuyển?</p>	
<p>1.1. Từ nhiều nghĩa là một từ có nhiều nghĩa, trong đó có <i>nghĩa gốc</i> và các <i>nghĩa chuyển</i> được hình thành trên cơ sở nghĩa gốc.</p>	0,5
<p>1.2. Nghĩa của từ <i>mũi</i> trong các ngữ liệu:</p> <p>a. Chỉ bộ phận nhô lên giữa mặt người và động vật, dùng để thở và ngửi.</p> <p>b. Chỉ mỏm đất nhô ra phía biển.</p> <p>*Từ <i>mũi</i> trong ngữ liệu (a) dùng với nghĩa gốc, ngữ liệu (b) dùng với nghĩa chuyển.</p>	0,5 0,5 0,5
<p>Câu 2. (3,0 điểm)</p> <p>2.1. Làm thế nào để văn bản thuyết minh thêm hấp dẫn, sinh động ?</p> <p>2.2. Hãy vận dụng để viết <u>đoạn văn</u> (dài không quá nửa trang giấy thi) thuyết minh về <i>một loài hoa em yêu thích</i>.</p>	
<p>2.1.</p> <p>- Muốn cho văn bản thuyết minh thêm sinh động, hấp dẫn, người ta thường vận dụng thêm một số biện pháp nghệ thuật như kể chuyện, tự thuật, đối thoại theo lối ẩn dụ, nhân hoá hoặc các hình thức vẽ, diễn ca, ...</p>	0,5
<p>2.2.</p> <p>a. Yêu cầu về kĩ năng</p> <p>+ Đoạn văn có kết cấu ba phần : Mở - Thân - Kết ; không xuống dòng giữa đoạn ; dài không quá nửa trang giấy thi.</p> <p>+ Đoạn văn có văn phong thuyết minh ; học sinh hiểu và có định hướng</p>	0,5

giải quyết vấn đề đúng đắn ; bố cục chặt chẽ, ý tứ mạch lạc, tình cảm chân thành. Văn viết trôi chảy, hạn chế các lỗi diễn đạt, chữ rõ, bài sạch.	
<p>b. Yêu cầu về kiến thức (Cho điểm kết hợp với kỹ năng)</p> <ul style="list-style-type: none"> + Học sinh có thể giải quyết theo nhiều hướng, lưu ý bám sát đề tài. + Trong quá trình thuyết minh một loài hoa em yêu thích cần có sự kết hợp miêu tả, kể chuyện ; hoặc dùng hình thức tự thuật, đối thoại theo lối ẩn dụ, nhân hoá ; hoặc kết hợp các hình thức vẽ, diễn ca, ... làm cho đoạn thuyết minh thêm sinh động. 	2,0
* <u>Lưu ý</u> : Học sinh có thể trình bày những ý và những cách khác nhau, song phải nêu mạch lạc, hợp lí, thuyết phục thì mới đạt điểm tối đa.	
<p>Câu 3. (5,0 điểm)</p> <p>3.1. Chép lại theo trí nhớ 8 dòng thơ cuối văn bản <i>Kiều ở lầu Ngung Bích</i> (Truyện Kiều-Nguyễn Du).</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh chép đầy đủ, chính xác 8 dòng thơ. - <u>Lưu ý</u>: <ul style="list-style-type: none"> + Đúng 4/8 dòng thơ : 0,5 điểm. + Sai 2-3 lỗi từ, chính tả : trừ 0,25 điểm. 	1,0
3.2. Viết bài văn trình bày cảm nhận của em về đoạn thơ vừa chép.	
<p>a. Yêu cầu về kỹ năng</p> <ul style="list-style-type: none"> + Bài có đầy đủ ba phần : Mở bài - Thân bài - Kết bài ; có văn phong nghị luận văn học. + Học sinh hiểu yêu cầu đề, có định hướng giải quyết đúng đắn yêu cầu của đề ; bố cục chặt chẽ, phân tích sát hợp, tình cảm chân thành. + Văn trôi chảy, hạn chế các lỗi diễn đạt, chữ rõ, bài sạch. 	
<p>b. Yêu cầu về kiến thức (Cho điểm kết hợp với kỹ năng)</p> <p>Học sinh có thể giải quyết theo nhiều hướng. Sau đây là các ý cơ bản:</p>	
<p>♦ Nghệ thuật</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thể thơ lục bát với nhịp điệu hài hoà, cân đối, nhịp nhàng. - Nghệ thuật tả cảnh ngụ tình đặc sắc ; ngôn ngữ độc thoại tinh tế, điêu luyện ; hình ảnh thơ hàm súc, đa nghĩa, mang tính biểu trưng. - Điệp từ “buồn trông” mở đầu mỗi câu thơ, kết hợp các từ láy gợi tả tạo âm hưởng trầm buồn, trở thành điệp khúc của đoạn thơ và là điệp khúc của tâm trạng. 	1,5
<p>♦ Nội dung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đoạn thơ diễn tả tâm trạng của Thúy Kiều khi bị giam lỏng ở lầu Ngung Bích trong cảnh ngộ cô đơn buồn tủi. - Mỗi một biểu hiện của cảnh chiều tà bên bờ biển đều khơi gợi một nét tâm trạng buồn và lí do buồn khác nhau. Từ cảnh buồm thấp thoáng, đến cảnh “hoa trôi man mác”, “nội cỏ dầu dầu” (rầu rầu), tiếng sóng âm âm, đều thể hiện tâm trạng và cảnh ngộ của Kiều : sự cô đơn buồn tủi, thân phận nổi nênh vô định, nỗi buồn tha hương, sự bàng hoàng lo sợ, ... 	2,5

<p>- Cảnh ở lầu Ngưng Bích được cảm nhận qua tâm trạng của Kiều: từ xa đến gần, màu sắc từ nhạt đến đậm, âm thanh từ tĩnh đến động, tâm trạng từ buồn man mác mông lung đến bàng hoàng, thảng thốt, kinh sợ.</p> <p>*Tâm trạng Thúy Kiều được Nguyễn Du biểu hiện “tình trong cảnh ấy, cảnh trong tình này” đặc sắc, tinh tế ; qua đó cho thấy tấm lòng nhân đạo sâu xa và ngòi bút thần tình của tác giả.</p>	
<p>* <u>Lưu ý:</u></p> <p>+ Học sinh có thể diễn tả và sắp xếp ý theo nhiều cách nhưng phải nêu đủ và mạch lạc các ý cơ bản trên thì mới đạt điểm tối đa.</p> <p>+ Học sinh có những ý kiến riêng hợp lí thì vẫn được chấp nhận.</p> <p>+ Giáo viên cho điểm trên cơ sở kết hợp các yêu cầu kĩ năng và kiến thức.</p>	

----- HẾT -----